

Số: /TB-BVTT

Đà Nẵng, ngày tháng 3 năm 2026

## THÔNG BÁO

### Về việc mời báo giá mua sắm văn phòng phẩm tại Bệnh viện Tâm thần thành phố Đà Nẵng

Bệnh viện Tâm thần thành phố Đà Nẵng có nhu cầu mua sắm văn phòng phẩm phục vụ cho hoạt động thường xuyên tại Bệnh viện. Bệnh viện kính mời các công ty, đơn vị có đủ năng lực, quan tâm gửi báo giá cụ thể như sau:

1. Danh mục mua sắm văn phòng phẩm: Theo phụ lục đính kèm.
2. Bảng báo giá bao gồm các nội dung: Tên hàng hoá; thông số, mô tả hàng hoá; ký mã hiệu; nhãn hiệu; hãng sản xuất; xuất xứ; đơn vị tính; số lượng; đơn giá (đã có thuế VAT, chi phí vận chuyển, giao hàng); ký và đóng dấu của đơn vị báo giá,...
3. Bảng báo giá và các tài liệu liên quan gửi tại Phòng Tổ chức - Hành chính thuộc Bệnh viện Tâm Thần thành phố Đà Nẵng (địa chỉ: 193 Nguyễn Lương Bằng, phường Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng), cán bộ tiếp nhận bà: Hồng Thị Thảo Nguyên (SĐT: 0931132675).
4. Thời gian tiếp nhận báo giá: Từ ngày 05/3/2026 đến ngày 14/3/2026 (Vào giờ hành chính ngày làm việc). Các báo giá nhận được sau thời gian trên sẽ không được xem xét.

Quý công ty, đơn vị chịu trách nhiệm pháp lý các thông tin và tài liệu cung cấp cho Bệnh viện kèm theo Bảng báo giá.

Rất mong nhận được sự quan tâm hợp tác của các công ty, đơn vị./.

#### **Nơi nhận:**

- Các công ty, đơn vị;
- Ban Giám đốc (Để biết);
- Website Bệnh viện;
- Lưu: VT, TCHC.

**GIÁM ĐỐC**

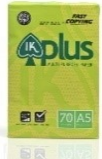
**BS. Trần Nguyên Ngọc**

**Phụ lục**  
**DANH MỤC MUA SẴM VĂN PHÒNG PHẨM TẠI BỆNH VIỆN TÂM THẦN TP ĐÀ NẴNG**  
(Kèm theo Thông báo số:     /TB-BVTT ngày     tháng 3 năm 2026 của Bệnh viện Tâm thần thành phố Đà Nẵng)

| STT | Tên hàng hóa            | Ký mã hiệu | Nhãn hiệu | Xuất xứ | Hãng sản xuất | Thông số, mô tả hàng hoá                                                                                                                             | ĐVT  | Số lượng | Đơn giá | Thành tiền | Hình ảnh minh họa (Dùng để tham khảo)                                                 |
|-----|-------------------------|------------|-----------|---------|---------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|----------|---------|------------|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 1   | Băng keo trong          |            |           |         |               | - Chất liệu OPP.<br>- Kích thước bản rộng: 4.8-5 cm.<br>- Chiều dài: Khoảng 90 mét.<br>- Trọng lượng: Khoảng 200 gram.<br>- Màu sắc: Trắng trong.    | Cuộn | 2109     |         |            |    |
| 2   | Băng keo trong loại nhỏ |            |           |         |               | - Chất liệu OPP.<br>- Kích thước bản rộng: 1.2 cm.<br>- Màu sắc: Trắng trong.                                                                        | Cuộn | 150      |         |            |    |
| 3   | Băng keo xanh           |            |           |         |               | - Chất liệu OPP.<br>- Kích thước bản rộng: 4.8-5 cm.<br>- Dài khoảng 90 mét.<br>- Trọng lượng: Khoảng 200 gram.<br>- Màu sắc: Xanh dương.            | Cuộn | 24       |         |            |    |
| 4   | Bút lông dầu            |            |           |         |               | - Đầu bút bằng vật liệu Polyester.<br>- 2 đầu bút kích thước: 0.8 mm và 6 mm.<br>- Màu: Xanh.                                                        | Cây  | 106      |         |            |  |
| 5   | Bút lông viết bảng      |            |           |         |               | - Chất liệu: Đầu bút bằng polyester, vỏ bọc nhựa.<br>- Kích thước: độ rộng nét viết 2.5 mm, mực có thể lau sạch.<br>- Màu: Xanh.<br>- Hộp có 10 cây. | Cây  | 60       |         |            |  |

|    |                 |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                   |     |      |  |  |                                                                                       |
|----|-----------------|--|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|------|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 6  | Bút xoá nước    |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bút xoá nước, cán bằng nhựa.</li> <li>- Dung tích mực: 12ml.</li> <li>- Trọng lượng: 33 gram.</li> </ul>                                                                 | Cây | 13   |  |  |    |
| 7  | Bút bi màu xanh |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu bi: 0.5 mm.</li> <li>- Trọng lượng mực: Từ 0.12-0.15 gram/cây.</li> <li>- Bút bi dạng bấm cò.</li> <li>- Màu mực: Xanh.</li> <li>- Hộp có 20 cây.</li> </ul>         | Cây | 2000 |  |  |    |
| 8  | Bút bi màu đỏ   |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Đầu bi: 0.5 mm.</li> <li>- Trọng lượng mực: Từ 0.12-0.15 gram/cây.</li> <li>- Bút bi dạng bấm cò.</li> <li>- Màu mực: Đỏ.</li> <li>- Hộp có 20 cây.</li> </ul>           | Cây | 380  |  |  |    |
| 9  | Bút để cắm      |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm có thiết kế 2 bút trên 1 đế cắm nhỏ gọn.</li> <li>- Kích thước đầu bút: 0.7 mm, dạng cone.</li> <li>- Màu mực: Xanh.</li> </ul>                                 | Cây | 10   |  |  |   |
| 10 | Bút chì         |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bút chì thân gỗ có sẵn gôm. Ruột chì loại HB-2B đen.</li> <li>- Kích thước ruột chì: 2 mm.</li> <li>- Thân bút dạng thẳng, lục giác hoặc tròn, 1 đầu gọt sẵn.</li> </ul> | Cây | 15   |  |  |  |

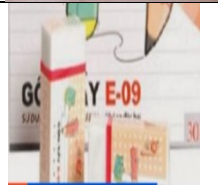
|    |                            |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                         |     |     |  |  |                                                                                       |
|----|----------------------------|--|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|-----|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 11 | Bút lam kính               |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bề rộng nét viết: 1 mm - 0.4 mm. Số đầu bút 2.</li> <li>- Kích thước: 0.8 mm - 6 mm.</li> <li>- Màu mực: Đen, xanh.</li> </ul>                                                                                                                 | Cây | 178 |  |  |    |
| 12 | Bút dạ quang               |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bút có hai đầu, đầu bút bằng sợi polyester, nhanh khô. Bút đánh dấu, dùng để ghi chủ tài liệu.</li> <li>- Đầu tròn: 0.8-1.1 mm; đầu dẹp 4 mm.</li> <li>- Màu: Xanh, vàng, cam.</li> </ul>                                                      | Cây | 21  |  |  |    |
| 13 | Bút xoá kéo                |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Độ rộng băng xoá: 5 mm.</li> <li>- Chiều dài băng xoá: 3 m.</li> <li>- Bút xoá kéo, khô nhanh, viết được ngay sau khi xoá.</li> </ul>                                                                                                          | Cây | 10  |  |  |    |
| 14 | Máy bấm ghim (bấm kim đại) |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vỏ được làm từ nhựa PVC cao cấp chịu lực va đập. Bấm được thiết kế có thể bấm lên đến 24 tờ với định lượng 70.</li> <li>- Bấm kim sử dụng kim bấm số 3.</li> </ul>                                                                             | Cái | 4   |  |  |   |
| 15 | Bấm kim (Bấm ghim số 10)   |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bấm giấy cho định bấm số 10.</li> <li>- Kích thước: 95x25x45 mm.</li> <li>- Bấm kim được làm bằng nhựa dày. Bên trong bằng kim loại kết hợp với thanh đựng kim bấm chắc, không rỉ sét, không kẹt kim.</li> <li>- Trọng lượng 50 gr.</li> </ul> | Cái | 78  |  |  |  |

|    |                                 |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                      |      |      |  |  |                                                                                       |
|----|---------------------------------|--|--|--|--|--------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|------|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 16 | Đinh bấm (Kim bấm)              |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kim bấm số 10 với thân kim loại.</li> <li>- Chiều cao chân kim: 4.8 mm.</li> <li>- Lực bấm 20 từ 1 đinh bấm.</li> </ul>                     | Hộp  | 974  |  |  |    |
| 17 | Kẹp đen                         |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu bằng kim loại chất lượng cao phủ Niken không rỉ.</li> <li>- Kích thước: 25 mm.</li> <li>- Hộp gồm có: 12 cái/hộp.</li> </ul>      | Hộp  | 62   |  |  |    |
| 18 | Ghim giấy (kẹp giấy)            |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Ghim cài có hình tam giác.</li> <li>- Kích thước: 25 mm, 100 kim/ hộp.</li> <li>- Sản phẩm làm bằng thép mạ niken chống rỉ.</li> </ul>      | Hộp  | 46   |  |  |    |
| 19 | Giấy A4                         |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khổ giấy A4, dày.</li> <li>- Màu sắc: Màu trắng.</li> <li>- Kích thước: 210x297 mm.</li> <li>- Định lượng: 500 tờ/gram.</li> </ul>          | Gram | 2408 |  |  |    |
| 20 | Giấy A4 cứng màu (Giấy bìa màu) |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khổ giấy A4, cứng dày</li> <li>- Màu sắc: Xanh, vàng.</li> <li>- Kích thước: 210x297 mm.</li> <li>- Tiêu chuẩn: 100 tờ/tập/Gram.</li> </ul> | Gram | 7    |  |  |   |
| 21 | Giấy A5                         |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Định lượng: 70 gsm.</li> <li>- Kích thước: 148x210 mm.</li> <li>- Màu sắc: Trắng.</li> </ul>                                                | Gram | 1403 |  |  |  |

|    |                                                               |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                 |      |      |  |  |                                                                                                                                                                         |
|----|---------------------------------------------------------------|--|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|------|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 22 | Giấy in nhiệt                                                 |  |  |  |  | Khổ 80*80 mm, dài 18 m.                                                                                                                                                                         | Gram | 450  |  |  |   |
| 23 | Giấy Note<br>(Giấy ghi chú)                                   |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Màu vàng, phần trên giấy có lớp keo để dán vào tài liệu.</li> <li>- Kích thước: 3 inch x 4 inch.</li> <li>- Số lượng giấy: 100 tờ/Xấp.</li> </ul>      | Xấp  | 21   |  |  |                                                                                      |
| 24 | Giấy Note màu<br>nhựa mũi tên<br>(Giấy dán ghi chú nhiều màu) |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Giấy Note 5 màu nhựa mũi tên.</li> <li>- Kích thước: 12x42 mm.</li> <li>- Chất liệu: Nhựa, có keo dán.</li> <li>- Xấp 100 sheet, gồm 5 màu.</li> </ul> | Xấp  | 56   |  |  |                                                                                     |
| 25 | Hồ dán khô                                                    |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hồ (Keo) dạng thỏi, màu trắng, có độ kết dính cao, khô nhanh.</li> <li>- Kích thước: Cao 10 cm, đường kính 8 cm.</li> <li>- Có nắp đậy.</li> </ul>     | Lọ   | 2220 |  |  |                                                                                    |
| 26 | Mực dấu                                                       |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Mực nước.</li> <li>- Màu mực: Đỏ, xanh.</li> <li>- Dung tích: 25 ml/lọ.</li> </ul>                                                                     | Lọ   | 39   |  |  |                                                                                    |

|    |                        |  |  |  |  |                                                                                                                                                                        |       |     |  |  |                                                                                                                                                                |
|----|------------------------|--|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-----|--|--|----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 27 | Mực in mã vạch         |  |  |  |  | Mực in mã vạch, khổ 110mm*300m (dài) (dùng cho máy in mã vạch).                                                                                                        | Cuộn  | 4   |  |  | <br><a href="https://www.xlabquangpho.com">https://www.xlabquangpho.com</a> |
| 28 | Hộp (khay) mực lăn tay |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hộp (khay) mực lăn tay. Màu đỏ.</li> <li>- kích thước: R45 x D65 mm.</li> </ul>                                               | Hộp   | 2   |  |  |                                                                             |
| 29 | Kẹp 3 dây giấy         |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Khổ A4, độ dày gáy 10F, 3 cạnh cột bằng dây vải.</li> <li>- Độ dày: Khoảng 7-7.5 cm.</li> </ul>                               | Cái   | 481 |  |  |                                                                             |
| 30 | Kẹp trình ký           |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kẹp trình ký đôi simili A4.</li> <li>- Có lỗ cài bút bên trong.</li> <li>- Chiều cao: 7-9 cm.</li> </ul>                      | Cái   | 12  |  |  |                                                                             |
| 31 | Vở học                 |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Dòng kẻ: 4 ô ly vuông.</li> <li>- Kích thước: 170x240 mm.</li> <li>- Số trang: 48.</li> <li>- Định lượng: 120 gsm.</li> </ul> | Quyển | 133 |  |  |                                                                            |
| 32 | Sổ lớn (Sổ A4)         |  |  |  |  | Khổ A4, Bìa sổ carton dày, có kẻ sọc caro, bên trong giấy trắng kẻ ngang                                                                                               | Quyển | 87  |  |  |                                                                           |

|    |                                     |  |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                 |       |       |  |  |                                                                                       |
|----|-------------------------------------|--|--|--|--|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------|-------|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 33 | Sổ công tác (Sổ ghi chép)           |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 8x11 cm.</li> <li>- Bìa được làm bằng loại giấy mềm có lớp nhựa chống nước nhẹ bên ngoài. Phần ruột sổ được kẻ ô caro. Từ 50-100 trang.</li> </ul>         | Quyển | 47    |  |  |    |
| 34 | Sổ trung                            |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sổ kẻ ngang, bìa cứng.</li> <li>- Khoảng từ 100 - 200 trang.</li> </ul>                                                                                                | Quyển | 97    |  |  |    |
| 35 | Thước kẻ                            |  |  |  |  | Thước nhựa cứng, dài 30 cm.                                                                                                                                                                                     | Cây   | 17    |  |  |    |
| 36 | Túi đựng tài liệu đục lỗ A4 (bì lỗ) |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Sản phẩm được làm từ nguyên liệu PP cao cấp, khổ A4.</li> <li>- Viền gáy dày cứng cáp.</li> <li>- Đóng gói: Xấp từ 20-50 cái/xấp.</li> </ul>                           | Cái   | 1.250 |  |  |    |
| 37 | Bì nút (bì Clear)                   |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Nhựa PP trong suốt.</li> <li>- Kích thước A4: 340 x 240 mm.</li> <li>- Bề mặt có độ bóng cao, có 1 nút bấm. Trọng lượng 35 gram, độ dày 0.15 mm.</li> </ul> | Cái   | 491   |  |  |   |
| 38 | Sáp đếm giấy                        |  |  |  |  | Hộp tròn nhỏ, sáp dùng để bôi ngón tay đếm giấy.                                                                                                                                                                | Hộp   | 2     |  |  |  |
| 39 | Tấm lót chuột máy tính              |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chống trượt, bề mặt mềm mại, có lớp đệm cao su ở dưới.</li> <li>- Kích thước: 25x20 cm.</li> </ul>                                                                     | Cái   | 18    |  |  |  |

|    |                         |  |  |  |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                |     |   |  |  |                                                                                       |
|----|-------------------------|--|--|--|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-----|---|--|--|---------------------------------------------------------------------------------------|
| 40 | Gọt bút chì             |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Vật liệu nhựa GPPS nhỏ gọn, dễ sử dụng.</li> <li>- Dao và vít chuốt làm bằng thép xi mạ.</li> <li>- Trọng lượng: 30g.</li> <li>- Màu sắc: Xanh, xanh lá, vàng, đỏ.</li> </ul>                                                                                                                         | Cái | 5 |  |  |    |
| 41 | Tẩy bút chì             |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Chất liệu: Cao su.</li> <li>- Kích thước: 2x4 cm.</li> <li>- Độ dày: 1 cm.</li> <li>- Tẩy được tất cả các loại chì.</li> </ul>                                                                                                                                                                        | Cục | 5 |  |  |    |
| 42 | Dao rọc giấy            |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kích thước: 15-16.5 cm.</li> <li>- Dùng lưỡi dao 18 mm.</li> <li>- Chất liệu thân bọc nhựa, lưỡi dao bằng thép không gỉ. Quy cách 1 cái/hộp. Đường dẫn lưỡi dao bằng sắt mạ crom. Chuôi dao có rãnh để bẻ bớt phần mũi dao. Cán và chuôi dao làm bằng nhựa ABS, khóa dao làm bằng nhựa PP.</li> </ul> | Cái | 5 |  |  |    |
| 43 | Kéo lớn                 |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thân dài 25 cm, cán cầm nhựa, lưỡi kéo bằng thép không gỉ.</li> <li>- Màu sắc: Cam, đen.</li> </ul>                                                                                                                                                                                                   | Cái | 9 |  |  |   |
| 44 | Kéo cắt may chuyên dụng |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Lưỡi kéo được làm từ thép carbon cao cấp sắc bén. Tay cầm kéo bọc nhựa êm ái chống trơn trượt, đau tay.</li> <li>- Trọng lượng: 500g.</li> <li>- Kích thước: 11-12 inch.</li> </ul>                                                                                                                   | Cái | 1 |  |  |  |

|    |                                         |  |  |  |  |                                                                                                                                                                         |      |     |  |  |                                                                                                                                                                         |
|----|-----------------------------------------|--|--|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|-----|--|--|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 45 | Tem in nhiệt                            |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tem giấy in nhiệt, dùng để in thông tin dán lên sản phẩm.</li> <li>- Size: 40x30 mm.</li> <li>- Tem có lớp keo dán.</li> </ul> | Cuộn | 100 |  |  |   |
| 46 | Bảng meka                               |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Bảng meka công tác.</li> <li>- Kích thước: 80x120 cm.</li> </ul>                                                               | Cái  | 2   |  |  |                                                                                      |
| 47 | Giá đựng tài liệu A4 (kệ đựng tài liệu) |  |  |  |  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Kệ hồ sơ tài liệu văn phòng nhiều ngăn.</li> <li>- Kệ gồm: 4 ngăn nằm và 1 ngăn đứng.</li> </ul>                               | Cái  | 3   |  |  |                                                                                     |